

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**
Bản án số: 60/2018/HS-ST.
Ngày: 30 - 10 - 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bành Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng Nga
2. Bà Phùng Thị Khánh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Võ Danh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2018/HS-QĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần K, sinh ngày: 02 tháng 10 năm 1992 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần M, sinh năm: 1949 và bà Trần Thị M, sinh năm: 1952; có vợ là Trần Thị Thu H, sinh năm: 1997 và 02 con sinh năm: 2016; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc ra Quyết định số 91/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 26/6/2017 chấp hành xong; bị bắt tạm giam ngày 28/4/2018 (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Trương Quang T, sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị M, sinh năm: 1952 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Người làm chứng:

- 1, Ông Trần Bảo Q, sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
2, Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm: 1966 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 13/01/2017 Trần K đến quán nước mía của bà Nguyễn Thị Thúy N thuộc ấp B, xã T, huyện X để mua thuốc lá, tại đây K gặp Trương Quang T đang ngồi uống nước, K đến hỏi T việc điện thoại T bán cho mình không sử dụng được, dẫn đến K và T cãi nhau, T liền nhặt 01 cục đá xi măng đánh vào đầu K rồi bỏ đi đến cổng quán nước mía, tức giận K chạy đến xe nước mía lấy con dao dùng để chặt dừa của bà N dài khoảng 30 cm rượt theo T để chém. Thấy K cầm dao, T nhặt 01 khúc gỗ dài khoảng 60 cm để chống trả và cầm khúc gỗ đánh về phía K, do lui ngược mất đà té xuống mương nước cạnh lề đường giao thông nông thôn. Thấy T bị ngã, K đứng phía trên mương nước liền cầm dao lao đến chém nhiều nhát vào người T, T đưa tay phải lên đỡ thì trúng 02 nhát vào cẳng tay và cổ tay phải. Sau đó mọi người chạy ra can ngăn đưa T đi cấp cứu, riêng K bỏ trốn đến ngày 28/4/2018 thì bị Cơ quan Công an bắt giữ. Tại Cơ quan điều tra, Trần K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/TgT ngày 08/3/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại đối với Trương Quang T là 40%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kiểm sát viên cũng không có ý kiến gì về kết luận giám định trên.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS-XM ngày 27/9/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Trần K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Quang T yêu cầu bị cáo Trần K bồi thường thiệt hại với số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Bị cáo đồng ý và nhờ mẹ bị cáo là bà Trần Thị Mông bồi thường thay với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), còn lại 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng) bị cáo Trần K sẽ bồi thường sau.

Vật chứng trong vụ án: 01 con dao dài khoảng 30 cm là phương tiện phạm tội hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc chưa thu hồi được nên đã ra thông báo truy tìm vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần K thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại thừa nhận gia đình bị cáo

K đã bồi thường được số tiền là 5.000.000 đồng, còn lại số tiền 55.000.000 đồng bị hại yêu cầu bị cáo Trần K tiếp tục bồi thường, bị cáo K đồng ý; về trách nhiệm hình sự, bị hại đề nghị xét xử theo đúng quy định pháp luật. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị Thúy N không yêu cầu bị cáo K phải trả lại cây dao là phương tiện gây án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần K từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần K phải bồi thường cho bị hại Trương Quang T yêu cầu bị cáo K phải tiếp tục bồi thường số tiền 55.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Khi Cơ quan công an thu giữ được sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ thể hiện thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, thể hiện: Do có mâu thuẫn từ trước trong việc bán điện thoại di động của bị hại Trương

Quang T cho bị cáo Trần K nên khi gặp nhau tại quán nước của bà Nguyễn Thị Thúy N bị cáo và bị hại đã xảy ra cãi vã, bị hại đã cầm 01 cục đá bằng xi măng tấn công bị cáo trước, bị cáo bức tức nên đã lấy cây dao dài khoảng 30 cm nằm sẵn bên xe nước mía của bà Nguyễn Thị Thúy N chạy đuổi theo chém bị hại T, do khi thụt lùi chống trả bị cáo thì bị hại bị té xuống mương nước, bị cáo K đã dùng dao chém bị hại T 02 nhát trúng vào cẳng tay và cổ tay phải. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/TgT ngày 08/3/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: 02 thương tích ở cẳng tay và cổ tay phải phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém hay băm bốp” được gây ra do sự tác động của vật như dao rựa, dao phay ... Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại đối với Trương Quang T là 40%.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo Trần K gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi dùng dao làm hung khí gây thương tích cho bị hại, hậu quả bị hại bị tổn thương 40% của bị cáo Trần K đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Tính mạng, sức khỏe là vốn quý giá nhất của con người, do đó tính mạng và sức khỏe của mỗi người được pháp luật bảo vệ và sẽ nghiêm trị bất cứ ai xâm phạm một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an tại địa phương. Với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cho bị cáo có thời gian sửa chữa sai lầm, cải tạo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Khi lượng hình cần xem xét đến nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Về nhân thân, ngày 25/8/2016 bị cáo Trần K bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc ra Quyết định số 91/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 26/6/2017 chấp hành xong nhưng tính đến nay bị cáo K chưa được xóa; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; bị hại có một phần lỗi. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo Trần K đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), còn lại số tiền 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng) bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường, bị cáo đồng ý. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại vắng mặt nên cần buộc bị

cáo Trần K phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Trương Quang T số tiền còn lại là 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

[6] Về vật chứng: 01 con dao dài khoảng 30 cm hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc chưa thu hồi được nên sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo: Trần K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Trần K 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2018.

2. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần K phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại Trương Quang T số tiền còn lại là 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

3. Về vật chứng: 01 con dao dài khoảng 30 cm sẽ xử lý sau khi thu giữ được.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Lâm, huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Bành Thị Thu Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Lâm,
huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bành Thị Thu Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Xuyên Mộc, ngày 30 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bành Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Hằng Nga**

Bà **Phùng Thị Khánh Vân**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 10 năm 2018

Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã T hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2018/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Trần K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

- Ý kiến bà Vân: Do có mâu thuẫn từ trước trong việc bán điện thoại di động của bị hại Trương Quang T cho bị cáo Trần K nên khi gặp nhau tại quán nước của bà Nguyễn Thị Thúy Nga bị cáo và bị hại đã xảy ra cãi vã, bị hại đã cầm 01 cục đá bằng xi măng tấn công bị cáo trước, bị cáo bức tức nên đã lấy cây dao dài khoảng 30 cm nằm sẵn bên xe nước mía của bà Nguyễn Thị Thúy Nga chạy đuổi theo chém bị hại T, do khi thụt lùi chống trả bị cáo thì bị hại bị té xuống ruộng nước, bị cáo K đã dùng dao chém bị hại T 02 nhát trúng vào cẳng tay và cổ tay phải. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 57/TgT ngày 08/3/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: 02 thương tích ở cẳng tay và cổ tay phải phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém hay băm bằm” được gây ra do sự tác động của vật như dao rựa, dao phay ... Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại đối với Trương Quang T là 40%. Do đó, bị cáo Trần K đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015;

- Ý kiến của bà Nga: Tôi nhất trí với ý kiến của bà Vân.

- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Trần K.

2. Về điều luật:

Các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo K như sau:

- Ý kiến của bà Nga:

Về nhân thân, ngày 25/8/2016 bị cáo Trần K bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc ra Quyết định số 91/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 26/6/2017 chấp hành xong nhưng tính đến nay bị cáo K chưa được xóa;

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại có một phần lỗi. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến của bà Vân: Tôi nhất trí với ý kiến của bà Nga

- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo K.

3. Về hình phạt:

- Ý kiến bà Vân:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 Xử phạt bị cáo Trần K 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2018.

- Ý kiến của bà Nga: Tôi nhất trí với ý kiến của bà Vân

- Ý kiến của bà Hà: Tôi nhất trí với ý kiến của hai vị Hội thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử thống nhất:

Xử phạt bị cáo Trần K 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/4/2018.

4. Về vật chứng: Khi thu hồi sẽ xử lý sau.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trần K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Biên bản gồm 03 (Ba) trang, lập xong hồi 15 giờ 50 phút ngày 30/10/2018. Hội đồng xét xử đã đọc lại, ghi nhận nội dung đã quyết định và ký tên xác nhận tại phòng nghị án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA